TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32 /2018/QĐST-HNGĐ	*Diễn Châu, ngày 03 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 53/2018/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 03 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Xóm T, xã H, huyện D, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn anh Nguyễn Xuân P, sinh năm 1982

Địa chỉ: Xóm T, xã H, huyện D, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Xuân P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Xuân P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Văn N, sinh ngày 01/08/2003, Nguyễn Văn H, sinh ngày 01/03/2005, Nguyễn Thị Hương G, sinh ngày 01/07/2012 cho anh Nguyễn Xuân P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Giao con chung là Nguyễn Thị Lan A, sinh ngày 01/05/2014 và Nguyễn Thị Quỳnh N, sinh ngày 15/12/2015 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Xuân P vì không ai yêu cầu.

Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Xuân P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về quan hệ tài sản: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Xuân P không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung và nợ chung của vợ chồng.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T thống nhất thỏa thuận chịu cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp tại chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu theo biên lai thu số 0004472 ngày 20/3/2018. Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSDC
- THADC
- TANDT
- Các đương sự
- Lưu HS,VP
- UBND xã H

THẨM PHÁN
(đã ký)

Trần Thế Kỷ